

VIỆT NAM VÀ LIÊN BANG NGA TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ NĂNG LƯỢNG

Đình Mạnh Tuấn*
Vũ Bình Minh**

Tóm tắt: Trong những năm gần đây, bên cạnh việc củng cố và duy trì quan hệ hợp tác kinh tế trong các lĩnh vực truyền thống, Việt Nam và Liên bang Nga cũng đã tích cực mở rộng hợp tác trong một số lĩnh vực mới như đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp hay phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng xanh. Đây có thể xem là những hướng mới đầy triển vọng trong hợp tác kinh tế giữa hai bên.

Từ khóa: Việt Nam, Liên bang Nga, hợp tác, nông nghiệp, năng lượng

Abstract: In recent years, besides consolidating and maintaining economic cooperation relations in traditional fields, Vietnam and Russia have also actively expanded cooperation in a number of new fields, such as investing in agriculture or developing renewable and green energy. These can be seen as promising new directions in economic cooperation between the two sides.

Keywords: Vietnam, Russia, cooperation, agriculture, energy

Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng kim ngạch thương mại song phương giữa Việt Nam và Liên bang Nga đã tăng nhanh, đặc biệt từ sau khi Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á-Âu (EAEU) chính thức có hiệu lực vào tháng 10/2016.

Kim ngạch thương mại hai chiều Việt - Nga giai đoạn 2018-2020 vào khoảng 4,5 tỷ USD/năm, trong đó nông sản đạt trên dưới 900 triệu USD/năm (chiếm khoảng 18-20%).

Việt Nam xuất khẩu sang Nga chủ yếu các mặt hàng thủy sản, cà phê, điều, trái cây,

chè, gỗ, gạo và nhập khẩu từ Nga là chủ yếu thủy sản, lúa mì, phân bón, gỗ, gần đây là các sản phẩm thịt, sữa (Chu Khôi, 2021).

Nếu như trước đây, dầu khí, năng lượng là các mặt hàng cơ bản, quan trọng trong quan hệ hợp tác song phương Việt Nam - Liên bang Nga, thì đến nay đã xuất hiện những ngành và lĩnh vực hợp tác mới như nông nghiệp, chăn nuôi bò sữa, chế biến các sản phẩm sữa, công nghiệp chế biến, hình thành các chuỗi giá trị mới trong lĩnh vực thủy sản, hợp tác trong lĩnh vực thông tin, vật liệu xây dựng mới...

* TS., Viện Nghiên cứu Châu Âu

** Ths., Viện Nghiên cứu Châu Âu

Nhận bài ngày: 2/5/2022

Phản biện xong: 17/5/2022

Chấp nhận đăng: 30/5/2022

Bảng 1: Kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng chính của Việt Nam sang LB Nga

Mặt hàng	2018	2019		2020		2021	
	Giá trị triệu USD	Giá trị triệu USD	Tăng trưởng (%)	Giá trị triệu USD	Tăng trưởng (%)	Giá trị triệu USD	Tăng trưởng (%)
Hàng thủy sản	87,22	102,95	+18,0	135,80	+31,90	163,89	+20,68
Hàng rau quả	29,84	34,28	+15,7	54,40	+58,69	76,58	+40,77
Hạt điều	59,30	50,35	-15,0	40,23	-20,09	60,35	+50,03
Cà phê	185,76	168,10	-9,5	138,20	-17,78	173,20	+25,32
Chè	21,20	22,39	+5,6	21,51	-3,93	19,62	-8,78
Hạt tiêu	11,17	12,42	11,1	12,87	+3,62	19,39	+50,06
Hàng dệt, may	179,90	254,85	+41,9	242,89	-4,69	338,89	+39,52
Giày dép các loại	122,38	165,64	+35,4	162,97	-1,61	139,96	-14,11
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	219,69	347,40	+58,1	450,22	+29,59	425,63	-5,46
Điện thoại các loại và linh kiện	1102,16	1.017,28	-7,7	1.090,80	+7,22	1.059,38	-2,88
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	95,06	105,75	+11,2	120,35	+13,80	209,79	+74,31
Tổng	2.446,39	2,666,29	+8,98	2.851,95	+6,96	3.203,01	+12,66

Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam

Bảng 2: Kim ngạch nhập khẩu các mặt hàng chính của Việt Nam từ LB Nga

Mặt hàng	2019			2020		2021	
	Giá trị triệu USD	Giá trị triệu USD	Tăng trưởng (%)	Giá trị triệu USD	Tăng trưởng (%)	Giá trị triệu USD	Tăng trưởng (%)
Hàng thủy sản	91,81	105,60	+15,0	108,98	+3,20	85,63	-21,41
Lúa mì	648,71	206,64	-66,7	139,82	-32,33	13,91	-90,05
Quặng và các khoáng sản khác	40,28	127,62	+216,8	55,79	-56,28	26,46	-52,57
Than các loại	291,53	633,81	+117,4	611,01	-3,59	527,91	-13,60
Xăng dầu các loại	109,78	36,66	-66,6	85,29	+132,65	-	-
Hóa chất	48,81	34,12	-30,0	24,22	-29,01	42,19	+74,19
Phân bón các loại	152,30	104,62	-35,7	110,18	+5,31	150,33	+36,44
Sắt thép các loại	316,36	184,94	-41,5	207,22	+12,04	488,17	+135,58
Kim loại thường khác	55,10	33,13	-39,8	32,55	-1,75	58,25	+78,95
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	99,82	36,16	-63,7	32,52	-10,06	27,23	-16,26
Ô tô nguyên chiếc các loại	29,56	94,36	+219,2	50,11	-46,89	41,26	-17,66
Tổng	2.131,10	1.825,61	-14,3	2.001,41	+9,62	2.335,58	+16,69

Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam

1. Hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp

Ngành nông nghiệp Việt Nam thời gian gần đây đã trở thành một lĩnh vực thu hút hợp tác đầu tư của các nhà đầu tư đến từ nhiều quốc gia khác nhau, trong đó có Nga, Hàn Quốc, Nigeria, Hungary, Thái Lan,...

Nhà đầu tư Nga mong muốn tăng cường hợp tác đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp của Việt Nam. Đây được kỳ vọng là hướng đi mới giúp tăng dòng vốn đầu tư FDI từ Nga vào Việt Nam. Theo ông Robert Kurilo - Trưởng Văn phòng đại diện Trung tâm Xuất khẩu Nga tại Tp. Hồ Chí Minh, “Nông nghiệp sẽ trở thành một trong những xu hướng hợp tác đầu tư mới giữa Việt Nam - Nga bên cạnh những lĩnh vực truyền thống” (Ngọc Hà, 2018). Theo đó, mô hình hợp tác sẽ được triển khai là sử dụng công nghệ, kỹ thuật, giống của các nhà đầu tư nước ngoài, nhằm đảm bảo được chất lượng sản phẩm nông nghiệp.

Trong khi đó, nền nông nghiệp Liên bang Nga trong thời gian gần đây cũng đã có nhiều tín hiệu khởi sắc. Nga đã định vị ngành hàng xuất khẩu nông lâm thủy sản của nước này đạt được một tầm cao mới. Hơn nữa, Việt Nam và Nga đã tổ chức được nhiều dự án xúc tiến thương mại và diễn đàn giữa doanh nghiệp hai bên. Đây là tiền đề để hai nước thúc đẩy các hoạt động giao lưu thương mại nông lâm thủy sản trong thời gian tới, đồng thời là cơ hội để đẩy mạnh sự quan tâm, gia tăng tần suất thương mại giữa các doanh nghiệp hai bên tương xứng với tiềm năng và thế mạnh vốn còn nhiều dư địa để mở rộng.

Đến nay, hai bên đã ký 7 văn kiện/thỏa thuận hợp tác liên quan đến lĩnh vực thú y,

bảo vệ thực vật, nông nghiệp, kiểm soát chất lượng, an toàn vệ sinh sản phẩm nông lâm thủy sản xuất nhập khẩu và hợp tác nghề cá. Gần đây nhất là Bản ghi nhớ về Hợp tác trong quản lý chất lượng và xuất nhập khẩu nông lâm thủy sản (năm 2019).

Tính đến hết năm 2021, Nga đã cho phép 50 doanh nghiệp Việt Nam được xuất khẩu thủy sản vào thị trường Nga; ngược lại 55 doanh nghiệp Nga được xuất khẩu thịt và 77 doanh nghiệp Nga được xuất khẩu thủy sản sang Việt Nam. Đây là tiền đề quan trọng để hai nước tiếp tục củng cố và mở rộng hợp tác về thương mại-sản xuất hàng nông sản trong thời gian tới.

Trong năm 2021, hai nước đã tiến hành nhiều biện pháp để thúc đẩy hợp tác. Đại sứ quán Việt Nam tại Liên bang Nga đã phối hợp với Bộ Nông nghiệp Nga và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Đại sứ quán Liên bang Nga tổ chức hai hội nghị trực tuyến cấp Bộ về đẩy mạnh hợp tác thương mại nông sản trong tháng 4/2021 và tháng 11/2021, tham gia tổ chức Khóa họp 23 Ủy ban liên chính phủ Việt Nam và Nga và buổi làm việc của Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp hai nước trong khuôn khổ chuyên thăm Liên bang Nga của Chủ tịch nước Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc. Kết quả của các biện pháp trên đã góp phần quan trọng vào kết quả thương mại hàng nông nghiệp giữa hai nước năm 2021.

Theo số liệu của phía Việt Nam, xuất khẩu hàng nông sản từ Việt Nam sang Nga năm 2021 đạt 612,7 triệu USD, tăng 25% so với năm 2020; từ Nga sang Việt Nam đạt 523,1 triệu USD, tăng 21% so với năm 2020.

Việt Nam là nước cung cấp hàng đầu cho Liên bang Nga nhiều sản phẩm như: cà phê (chiếm 21% kim ngạch nhập khẩu của Nga), thủy sản (7,2%), hạt điều (88%), hạt tiêu (43%), chè (5,1%)....

Ngược lại, Liên bang Nga là nhà cung cấp thịt lợn hàng đầu vào Việt Nam năm 2021 với kim ngạch chiếm 43% kim ngạch xuất khẩu thịt lợn của Nga. Xuất khẩu phân bón của Nga vào Việt Nam năm 2021 tăng 162% so với năm 2020 và đạt 153,3 triệu USD (Trần Hiếu, 2022).

Theo Trung tâm Xuất khẩu của Nga tại Việt Nam, ngày càng nhiều sản phẩm nông nghiệp của Nga đang tiến vào thị trường nội địa của Việt Nam. Dầu hướng dương, hạt thông, quả óc chó và ngũ cốc nằm trong số những sản phẩm Nga được ưa chuộng nhất tại Việt Nam. Nga là nhà cung cấp lúa mì hàng đầu cho Việt Nam trong khi Việt Nam là nước mua lúa mì lớn thứ tư của Nga.

Bên cạnh việc tập trung vào những mặt hàng nông thủy sản thế mạnh của hai nước, Việt Nam và Liên bang Nga cũng mở rộng hợp tác đầu tư trong nông nghiệp. Điển hình là Dự án của Tập đoàn TH - Tổ hợp chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa công nghệ cao có tổng vốn đầu tư 2,7 tỉ USD tại Nga đang có những bước tiến quan trọng.

Cụ thể, TH đã hoàn thành 90% giai đoạn 1 của dự án ở Moscow. Bất chấp những khó khăn trở ngại vì cấm vận của Mỹ và EU đối với Nga, TH cũng đã nhập về Nga thành công hàng nghìn con bò sữa cao sản thuần chủng HF tốt nhất thế giới từ Mỹ. Đàn bò đã thích nghi với điều kiện sống, tăng trưởng rất

tốt, đã sinh lứa thứ 3, chất lượng và sản lượng sữa mỗi năm lại tăng lên, năm sau tốt hơn năm trước, tổng đàn riêng tại Moscow hiện là hơn 2.000 con. Hiện tại, đàn bò sữa của TH tại Nga cho năng suất sữa trung bình là khoảng 40 lít/con/ngày. Đây là mức năng suất cao hàng đầu nước Nga khi không có doanh nghiệp nào khác trên thị trường lại đạt gấp 2,5 lần năng suất sữa trung bình của Nga (chỉ 17 lít/con/ngày).

Sau khi hoàn thành cơ bản giai đoạn I, TH đang điều chỉnh kế hoạch xây dựng và từng bước triển khai đúng tiến độ. Con đường làm sản phẩm sạch, sản phẩm chất lượng cao, cạnh tranh bằng chất lượng và năng suất, công nghệ mà TH true MILK đã và đang đi tại Việt Nam đã được tiếp tục tại dự án của TH ở Nga. Theo kế hoạch, toàn bộ dự án của TH tại Nga sẽ được hoàn thành vào tháng 5/2024. Năm 2023, TH đặt mục tiêu hoàn thành Nhà máy chế biến sữa tươi sạch và hoàn thành các cụm trang trại.

Tại Moscow, trang trại đầu tiên ở quận Volokolamsk với quy mô 6.000 con hoàn thành giai đoạn I tháng 12/2021, giai đoạn II sẽ hoàn thành toàn bộ tháng 4/2023. Trang trại thứ 2 chăn nuôi 6.000 con tại quận Shatura sẽ bắt đầu được dựng vào tháng 04/2023 và hoàn thành vào quý IV/2024.

Tại tỉnh Kaluga, trang trại tại quận Ulyanovo quy mô 6.000 con hoàn thành giai đoạn I vào tháng 4/2022 và giai đoạn 2 tháng 4/2023. Tiếp sau đó, trang trại tại quận Khvastovichi với quy mô tương đương cũng sẽ được bắt đầu xây dựng và dự kiến hoàn thành quý IV/2024.

Tập đoàn TH cũng đang hoàn thành thiết kế Nhà máy chế biến sữa tươi sạch TH

tại tỉnh Kaluga - giai đoạn I quy mô 500 tấn. Nhà máy bắt đầu xây dựng tháng 12/2021, dự kiến hoàn thành quý IV/2023. Giai đoạn II của nhà máy với công suất 1.000 tấn/ngày sẽ hoàn thành vào quý IV/2026. Cùng với xây dựng nhà máy, TH sẽ đẩy nhanh tiến trình chính thức ra mắt thương hiệu TH true MILK tại thị trường Nga.

2. Hợp tác trong lĩnh vực năng lượng

Năng lượng là lĩnh vực hợp tác truyền thống chiến lược và hiệu quả, đem lại nguồn thu đáng kể cho ngân sách Việt Nam và Nga. Dầu khí là một lĩnh vực hợp tác kinh tế quan trọng giữa hai nước từ hàng chục năm nay với các liên doanh giữa các công ty của Nga và Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam. Hợp tác trong lĩnh vực dầu khí không ngừng phát huy hiệu quả đối với nền kinh tế mỗi nước.

Không chỉ dừng lại ở hướng truyền thống là thăm dò và khai thác, hai bên đang mở rộng hợp tác sang các lĩnh vực mới là lọc hóa dầu, sản xuất nhiên liệu cho động cơ chạy khí và Nga cung cấp dầu thô dài hạn cho Việt Nam. Bên cạnh việc tiếp tục hợp tác trong khuôn khổ Xí nghiệp liên doanh Vietsovetpetro đến năm 2030, hai nước đã thành lập các Liên doanh Rusvietpetro, Vietgazprom, Gazpromviet để mở rộng hợp tác dầu khí ở Việt Nam, Nga và các nước thứ ba. Hai bên đã ký kết và phê chuẩn Hiệp định và Nghị định thư về hợp tác trong lĩnh vực dầu khí trong khuôn khổ các liên doanh Rusvietpetro và Vietsovetpetro nhằm tạo điều kiện cho các liên doanh này tiếp tục hoạt động hiệu quả trong thời gian tới. Các tập đoàn dầu khí lớn của Nga như Gazprom và Rosneft đang triển khai nhiều dự án tại thêm

lục địa Việt Nam, bao gồm tại các khu vực xa bờ. Tại Nga, Liên doanh Dầu khí Rusvietpetro đang triển khai dự án khai thác dầu khí tại Khu tự trị Nenetski.

Ngoài việc tăng cường hợp tác thăm dò và khai thác dầu khí tại thềm lục địa Việt Nam và trên lãnh thổ Nga, hai bên đang mở rộng hợp tác về nhiệt điện khí và điện gió ngoài khơi, hứa hẹn mở ra những hướng đi mới tiềm năng và bền vững. Tăng cường hợp tác trên lĩnh vực năng lượng và dầu khí là trụ cột quan trọng hàng đầu của quan hệ đối tác chiến lược toàn diện; hỗ trợ mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực triển vọng như xây dựng nhà máy điện khí, cung cấp khí thiên nhiên lỏng cho Việt Nam và xây dựng hạ tầng phù hợp; phát triển năng lượng tái tạo, xanh và sạch; sản xuất nhiên liệu động cơ, cũng như hiện đại hóa các cơ sở năng lượng.

Petrovietnam và Zarubezhneft cũng thảo luận về việc phát triển năng lượng tái tạo tại Việt Nam, nhất là trong phát triển điện mặt trời nổi và điện gió ngoài khơi. Đây là lĩnh vực hợp tác hoàn toàn mới của hai công ty, phù hợp với xu hướng phát triển của ngành năng lượng thế giới, chuẩn bị cho việc chuyển đổi sang năng lượng xanh và sạch trong tương lai. Hai bên cũng bàn khả năng thực hiện chương trình chuyển đổi số trong hoạt động dầu khí ở cả hai nước Việt Nam và Nga.

Nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế về điện gió tại Việt Nam, tháng 4/2021, Liên danh hai nhà đầu tư Zarubezhneft JSC (Liên bang Nga) và DEME Concessions Wind NV (Bỉ) cùng các công ty thành viên của mình là Liên doanh Việt - Nga Vietsovetpetro và Công ty DEME Offshore ký kết biên bản ghi nhớ

hợp tác phát triển dự án điện gió ngoài khơi Vĩnh Phong tại tỉnh Bình Thuận.

Dự án điện gió Ngoài khơi Vĩnh Phong có quy mô 1.000 MW được chia thành 2 giai đoạn. Các đối tác đặt mục tiêu hoàn thành và đưa vào vận hành thương mại giai đoạn 1 có công suất 600 MW vào năm 2026 và 400 MW còn lại (giai đoạn 2) dự kiến sẽ đưa vào vận hành thương mại vào năm 2030.

Dự án có tổng mức đầu tư 72.900 tỷ đồng. Dự kiến, khi đi vào hoạt động, dự án không chỉ cung cấp hàng tỷ kWh điện cho hệ thống điện quốc gia mà còn đóng góp nguồn thu cho ngân sách khoảng 10.000 tỷ đồng; đồng thời tạo ra khoảng 2.500 việc làm trong suốt quá trình xây dựng (Tùng Lâm, 2021).

Hợp tác phát triển sử dụng khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) là hướng đi mới cho ngành dầu khí và năng lượng của Việt Nam, nhất là khi Chính phủ Việt Nam cam kết giảm 15% lượng khí thải carbon vào năm 2030, không phát thải carbon ròng vào năm 2050. Sử dụng năng lượng LNG giúp giảm thiểu khí thải, LNG được coi là lựa chọn tốt trong thời kỳ chuyển đổi sang năng lượng xanh, trong khi Nga là một trong những nước xuất khẩu LNG hàng đầu thế giới, có khả năng cung cấp LNG cho Việt Nam cũng như xây dựng hạ tầng phù hợp.

Bên cạnh đó, Việt Nam và Liên bang Nga tăng cường hợp tác sử dụng năng lượng hạt nhân vào mục đích hòa bình, trước hết trong khuôn khổ dự án xây dựng Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Công nghệ hạt nhân tại Việt Nam. Sau khi Việt Nam dừng dự án Điện hạt nhân Ninh Thuận, Liên bang Nga mong muốn hai nước tiếp tục hợp tác thực hiện dự án Trung tâm Khoa học và Công

nghệ hạt nhân, coi đây là một trong những biểu tượng và là một minh chứng cho quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước, đồng thời góp phần thúc đẩy hợp tác của Liên bang Nga vào các nước Đông Nam Á trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. Trung tâm Khoa học và Công nghệ hạt nhân cũng sẽ là nơi thu hút các cán bộ được đào tạo tại Liên bang Nga về ngành hạt nhân (hơn 400 sinh viên Việt Nam được lựa chọn và gửi sang Nga đào tạo tại trường MEPHI, Obninsk), tạo điều kiện cho họ có môi trường làm việc tốt và phát huy được lĩnh vực chuyên môn. Việc thực hiện thành công Dự án Trung tâm Khoa học và Công nghệ hạt nhân tại Việt Nam sẽ tạo điều kiện cho Liên bang Nga mở rộng quan hệ và triển khai các hoạt động hợp tác với các nước khác trong ASEAN về năng lượng nguyên tử.

Trên cơ sở quan sát những chuyển động trong ngành năng lượng nguyên tử Việt Nam ở nhiều lĩnh vực ứng dụng kỹ thuật hạt nhân như quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường, sản xuất đồng vị phóng xạ phục vụ lợi ích của y tế, nông nghiệp và công nghiệp... nhiều năm qua, có thể thấy rằng tương lai của ngành sẽ được mở rộng với nhiều đóng góp hơn nữa cho phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

3. Những thuận lợi, khó khăn

Quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Liên bang Nga nhìn chung có xu hướng phát triển nhanh chóng trong những năm gần đây. Trong mỗi quan hệ hợp tác giữa hai nước, hợp tác trong một số lĩnh vực như nông nghiệp và năng lượng nói riêng được đánh giá có nhiều thuận lợi, nhưng cũng có một số

khó khăn trong việc thúc đẩy hợp tác thời gian tới.

3.1. Một số thuận lợi

Việc ký kết FTA giữa Việt Nam và EAEU mà LB Nga là đối tác chính, cùng với chính sách đối ngoại “hướng Đông” của LB Nga hiện nay là cơ hội để hai bên phát triển quan hệ thương mại song phương. Nhu cầu mở rộng và tăng cường hợp tác xuất phát từ cả hai bên, khi Việt Nam coi thị trường Liên bang Nga là thị trường trọng điểm, là một trong những đối tác quan trọng hàng đầu, các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia các chương trình hội thảo, hội nghị, hội chợ và giao thương luôn được chú trọng.

Việt Nam là đối tác chiến lược quan trọng của Liên bang Nga. Sự hợp tác của Liên bang Nga với phía Việt Nam rất đa dạng, và nông nghiệp đang giành được nhiều sự quan tâm của hai bên.

Việt Nam và Nga không có mâu thuẫn, xung đột về lợi ích cũng như mục tiêu phát triển kinh tế. Cơ cấu các sản phẩm nông sản hai nước cơ bản không cạnh tranh trực tiếp với nhau và bổ sung cho nhau. Việt Nam có nhiều loại nông sản trái cây trong khi đó nhu cầu tiêu thụ tại Nga rất lớn. Cụ thể, Nga đang nhập khẩu nhiều trái cây từ các nước trong khu vực Đông Nam Á, đây chính là cơ hội tốt để các doanh nghiệp Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu vào thị trường Nga. Ngoài ra, Liên bang Nga có nhiều mặt hàng có thể mạnh có thể xuất khẩu sang Việt Nam, bao gồm lúa mì, ngô, dầu thực vật, phân bón.

Bên cạnh đó, việc hợp tác đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp sẽ giúp các doanh nghiệp Việt nắm bắt được thị hiếu của người tiêu dùng Nga, đón đầu được xu hướng và

xác định được các tiêu chí cụ thể. Tăng trưởng kinh tế của Việt Nam đang thúc đẩy nhu cầu năng lượng, đặc biệt là than, dầu và khí đốt. Nhu cầu trong lĩnh vực điện đã tăng 13% kể từ năm 2000 và dự kiến sẽ tăng ở mức 8% đến năm 2030. Xem xét điều này, các nhà đầu tư từ Nga, một trong những nhà xuất khẩu khí đốt tự nhiên lớn nhất và là nơi sản xuất than lớn thứ hai dự trữ trên thế giới, sẽ có lợi nhuận khi cung cấp cho thị trường Việt Nam đang phát triển.

3.2. Một số khó khăn

Thị trường Nga có nhiều tiềm năng, nhưng theo kinh nghiệm của các doanh nghiệp chuyên làm hàng xuất nhập khẩu với Nga thì khó khăn lớn nhất là các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam hầu như không có đầu mối giao dịch thương mại tập trung, ổn định tại thị trường này. Trong khi đó, việc đặt văn phòng đại diện, mở rộng kinh doanh tại Nga còn vướng một số vấn đề về thủ tục pháp lý phức tạp.

Khoảng cách địa lý cũng là một trong những hạn chế. Hiện nay, vận tải của hai bên chủ yếu vẫn sử dụng đường hàng hải, thời gian vận tải thường chiếm vào khoảng từ 25 - 50 ngày. Điều này làm giảm năng lực cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam, hàng xuất khẩu từ Việt Nam sang Nga, do phải vận chuyển qua các cảng châu Âu rồi mới vòng lại Liên bang Nga. Hoặc, tới cảng Vladivostock rồi đi theo tuyến đường xuyên Nga từ Đông sang Tây nên chi phí vận chuyển lớn hơn so với hàng vận chuyển từ Trung Quốc, Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Iran, Ấn Độ...

Các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam hiện đang gặp phải một số rào cản nhất định

từ các nước EAEU nói chung và từ Liên bang Nga nói riêng. Các rào cản phi thuế như: quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, quy định về kiểm dịch chất lượng... mà Nga đang áp dụng đối với hàng nông thủy sản của Việt Nam như gạo, rau, quả, thủy sản... tương đối chặt chẽ, thậm chí, chưa phù hợp với chuẩn mực và thông lệ quốc tế. Việc này dẫn đến việc hàng hóa khó thâm nhập vào thị trường này.

Hiện một số sản phẩm của Việt Nam đang phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt về giá cả, mẫu mã, bao bì, chất lượng, vận chuyển... so với các quốc gia khác có nguồn cung sản phẩm tương tự tại EAEU và Nga, như Trung Quốc, Thái Lan, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ...

Việc thanh toán bằng đồng USD gặp khó khăn do biến động tỷ giá mạnh giữa đồng RUB của Nga và đồng USD mặc dù việc thúc đẩy thanh toán song phương thông qua việc thực hiện đề án thúc đẩy thanh toán song phương Việt - Nga do Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Ngân hàng Liên doanh Việt - Nga (VRB) và Ngân hàng Ngoại thương Nga (VTB) xây dựng, đặc biệt kể từ sau khi VRB được Ngân hàng Nhà nước cho phép thanh toán qua kênh KFT (the HUB transaction), việc thanh toán bằng nội tệ giữa các ngân hàng hai bên đã có những tiến triển bước đầu.

Việc Nga bị loại khỏi hệ thống của Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng toàn cầu (SWIFT) đã và đang có những tác động nhất định tới kinh tế và hoạt động giao thương của Việt Nam và Nga, chủ yếu ở khâu thanh toán các hợp đồng sử dụng đồng tiền thanh toán là USD và EUR. Lệnh trừng

phạt này vẫn cho phép các ngân hàng Nga thực hiện thanh toán qua ngân hàng ở quốc gia không bị áp lệnh trừng phạt. Tuy nhiên việc thực hiện qua trung gian thanh toán này có thể mất thêm thời gian vì phải tra soát chứng từ giữa các bên, điều này cũng có thể làm gia tăng chi phí.

Các lệnh trừng phạt của Mỹ và EU đối với Nga đã và sẽ ảnh hưởng nhất định đến các dự án đầu tư của Nga tại Việt Nam, trong đó phần lớn là các dự án điện và dầu khí. Chẳng hạn, các dự án nhiệt điện Long Phú 1 do Power Machines (Nga) là tổng thầu đang chậm kế hoạch hai năm do vướng lệnh cấm vận. Dự án điện khí Quảng Trị mà Gazprom (Nga) tham gia đầu tư cũng đang chậm tiến độ hai năm so cam kết. Dự án điện gió ngoài khơi Vĩnh Phong do liên doanh Zarubezhneft JSC (Nga) và DEME Concessions (Bi) đã ký biên bản ghi nhớ vào tháng 4/2021 vẫn chưa được khởi công.

Xung đột Nga - Ukraine nhìn chung cũng có thể gián tiếp ảnh hưởng đà phục hồi chung của nền kinh tế Việt Nam. Trong đó, nguy cơ lạm phát đang dần hiện diện. Về nguồn cung, các lệnh trừng phạt và tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng có thể dẫn đến tình trạng khan hiếm nhiều mặt hàng cơ bản, qua đó trực tiếp làm giá đầu vào của các doanh nghiệp tăng cao. Nguyên nhân vì Nga là một trong số các nước xuất khẩu mặt hàng này sang Việt Nam với kim ngạch lớn.

3.3. Một số giải pháp

Để tiếp tục củng cố và phát triển quan hệ kinh tế giữa hai quốc gia, trong đó có hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và năng lượng, cả Việt Nam và LB Nga cần chú trọng một số giải pháp sau:

- Cần tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức các đoàn doanh nghiệp sang xúc tiến thương mại tại thị trường Nga và Việt Nam, tổ chức hội nghị trực tiếp và trực tuyến để doanh nghiệp hai nước có thể tìm kiếm các cơ hội hợp tác, đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp và năng lượng. Đại diện các doanh nghiệp hai nước cần quan tâm hơn nữa đến việc tổ chức các triển lãm, diễn đàn trực tuyến và tham gia tích cực vào các sự kiện như vậy.

- Để tăng cường hợp tác giữa hai nước trong lĩnh vực năng lượng, đồng thời nhập khẩu một cách có hiệu quả các nguồn năng lượng sơ cấp từ Nga, phía Việt Nam cần phát huy thế mạnh, hạn chế các điểm yếu, tận dụng tốt các cơ hội, và xử lý các thách thức trong khuôn khổ của Ủy ban Hợp tác Liên Chính phủ Việt Nam - Liên bang Nga.

- Để tăng cường hợp tác giữa hai nước trong lĩnh vực nông nghiệp, Chính phủ hai nước cần tập trung tiếp tục chỉ đạo tạo điều kiện mở cửa hơn nữa cho nông sản hai nước xuất khẩu vào nhau, tiến tới công nhận lẫn nhau để giảm các rào cản (đối với sản phẩm thịt và thủy sản) và giảm thời gian xét duyệt từng doanh nghiệp trong cả lĩnh vực thủy sản và chăn nuôi.

- Tăng cường tuyên truyền, giúp kết nối giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, doanh nghiệp với chính phủ, doanh nghiệp với người tiêu dùng hai nước.

Kết luận

Quan hệ hợp tác giữa hai nước Việt Nam và Liên bang Nga đã được thử thách qua thời gian, trở thành tài sản quý báu của nhân dân hai nước, đang phát triển mạnh mẽ cả về bề rộng lẫn chiều sâu với nhiều thành tựu to lớn trên mọi lĩnh vực. Dù vậy, hợp

tác kinh tế, thương mại giữa Việt Nam và Nga thời gian qua được xem là rất khiêm tốn so với tiềm năng của hai bên và chưa tương xứng với mối quan hệ chính trị tốt đẹp giữa hai nước dù Việt Nam là một trong những bạn hàng lớn nhất của Nga về mua bán vũ khí.

Lệnh trừng phạt của Mỹ và EU như nhiều phân tích đã cho thấy có những tác động hai mặt đến nền kinh tế Nga. Tuy nhiên, điều này không phải là trở ngại đối với quan hệ kinh tế giữa Việt Nam và Nga. Chính sách đối ngoại hướng Đông của Nga cùng với việc ký kết FTA Việt Nam - EAEU mà Nga là đối tác chính lại là cơ hội để hai bên phát triển quan hệ thương mại song phương. Việt Nam là đối tác hàng đầu của Nga tại Đông Nam Á, là cửa ngõ để Nga tăng cường quan hệ với ASEAN. Ngược lại Nga cũng là “cánh cửa” để Việt Nam tiến vào thị trường của các nước trong Liên minh Kinh tế Á-Âu. Nếu như trước đây các doanh nghiệp Nga trong nhiều lĩnh vực thường nhắm tới phục vụ thị trường châu Âu thì giờ đây quan niệm này đã thay đổi, Việt Nam là thị trường chiến lược trong tương lai của các doanh nghiệp Nga.

Trong những năm gần đây, bên cạnh việc củng cố và duy trì quan hệ hợp tác kinh tế trong các lĩnh vực truyền thống, Việt Nam và Liên bang Nga cũng đã tích cực mở rộng hợp tác trong một số lĩnh vực mới như đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp hay phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng xanh. Đây có thể xem là những hướng mới đầy triển vọng trong hợp tác kinh tế giữa hai bên.

Tuy nhiên, việc mở cửa thị trường cho các sản phẩm nông nghiệp của hai bên, dù đã

được cải thiện đáng kể, nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu tiếp cận thị trường, mong muốn và năng lực của các doanh nghiệp hai nước.

Các lệnh trừng phạt của Mỹ và EU đối với Nga đã và sẽ ảnh hưởng nhất định đến các dự án đầu tư của Nga tại Việt Nam, trong đó phần lớn là các dự án điện và dầu khí.

Bên cạnh những thuận lợi còn tồn tại nhiều khó khăn, tuy nhiên với quá khứ đầy tự hào, những thành quả to lớn của hiện tại, với quyết tâm và mong muốn của lãnh đạo và nhân dân hai nước, chúng ta hoàn toàn có thể tin tưởng vào tương lai tươi sáng của quan hệ Việt Nam - Liên bang Nga nói chung, quan hệ kinh tế nói riêng.

Tài liệu tham khảo

1. An Hạ (2020), "*Việt Nam - Nga: Triển vọng hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ*", <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/viet-nam-nga-trien-vong-hop-tac-trong-linh-vuc-nong-nghiep-cong-nghe-75774.htm>.
2. Mai Chi (2022), "*Xung đột Nga - Ukraine chấn động tài chính toàn cầu, với Việt Nam có khác?*", <https://dantri.com.vn/kinh-doanh/xung-dot-nga-ukraine-chan-dong-tai-chinh-toan-cau-voi-viet-nam-co-khac-20220320143445598.htm>.
3. Ngọc Hà (2018), "*Nga sẽ tăng cường đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp Việt Nam*", <https://diendandoanhnghiep.vn/nga-se-tang-cuong-dau-tu-vao-linh-vuc-nong-nghiep-viet-nam-127639.html>.
4. Nguyễn Vũ Trường Sơn (2017), "*Hợp tác dầu khí Việt - Nga đang được nâng lên tầm cao mới*", <https://nangluongvietnam.vn/hop-tac-dau-khi-viet-nga-dang-duoc-nang-len-tam-cao-moi-19325.html>.
5. Nhật Linh (2021), "*PV Power và Novatek hợp tác phát triển các dự án điện khí*", <https://tietkiemnangluong.com.vn/tin-tuc/hop-tac-quoc-te/t28445/pv-power-va-novatek-hop-tac-phat-trien-cac-du-an-dien-khi.html>.
6. Trần Hiếu (2022), "*Thúc đẩy hợp tác giữa Việt Nam và Nga trong lĩnh vực nông nghiệp*", <https://www.vietnamplus.vn/thuc-day-hop-tac-giua-viet-nam-va-nga-trong-linh-vuc-nong-nghiep/782709.vnp>.
7. Tùng Lâm (2021), "*Sẵn sàng triển khai dự án điện gió ngoài khơi Vĩnh Phong (Bình Thuận)*", <https://nangluongsachvietnam.vn/d6/vi-VN/news/San-sang-trien-khai-du-an-dien-gio-ngoai-khoi-Vinh-Phong-Binh-Thuan-6-164-10829>.
8. Chu Khôi (2021), "*Vì đâu xuất khẩu nông sản sang Nga vẫn ì ạch?*", <https://vneconomy.vn/vi-dau-xuat-khau-nong-san-sang-nga-van-i-ach.htm>.
9. Lương Bằng (2019), "*Mỹ cấm vận nhà thầu Nga, dự án tỷ USD Việt Nam đình trệ*", <https://vietnamnet.vn/my-cam-van-nha-thau-nga-du-an-ty-usd-viet-nam-dinh-tre-547360.html>.